

Trần Văn On- Tên phi công hèn phũn bỉ

Tác Giả- Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

Hãy đọc bài báo Pháp Luật của Việt Cộng nói về cuộc sống hiện nay lam lũ, nghèo đói, khổ sở của tên Phi Công A.37 Trần Văn On.

Y đã phũn bỉ Tá Quốc, phũn bỉ QLVNCH đi theo Cộng Sản VN cùng với Nguyễn Thành Trung trên máy bay và không kích bắn phá phi trường TSN đã đổ bộ của nhà nước CSVN ở u đãi như thế này.

Ông nông dân từng ném bom Tân Sơn Nhất

Giác ngộ cách mạng và những hai tuần, anh Trần Văn On là một trong năm phi công đi tìm nhiệm vụ trên oanh tạc vào sân bay Tân Sơn Nhất cách đây 36 năm. Sau ngày giải phóng đất nước anh trở thành một nông dân thảnh thơi.

Một ngày cuối tháng 4-2011, chúng tôi về xã Vĩnh Hậu, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang, tìm gặp anh Trần Văn On, người đi cầm lái một trong năm chiếc máy bay A-37 ném bom sân bay Tân Sơn Nhất ngày 28-4-1975.

Đổ bộ của chúng ta vào Phi trường Quyết Thắng

Cuối tháng 3-1975, ta giải phóng Đà Nẵng, ngày 16-4-1975 thì giải phóng Phan Rang. Trong những ngày máy bay thu được ở Đà Nẵng và Phan Rang có sáu chiếc phi công ném bom A-37 với đầy đủ đạn dược.

Trần Văn On- Tên phi công hèn phũn bỉ

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

Với quy t tâm s m ch m d t chi n tranh, ngày 19-4-1975, B T l nh chi n d ch H Chí Minh ch đ o Quân ch ng Phòng không-Không quân tham gia chi n d ch, m thêm m t tr n trên không. B T l nh Phòng không-Không quân quy t đ nh s d ng ph ng án dùng s máy bay thu đ c c a M đánh bom vào Sài Gòn đ gây b t ng .

Tuy nhiên, nhóm phi công lúc b y gi ch có Nguy n Thành Trung t ng lái máy bay M . Các phi công t mi n B c ch quen lái máy bay MiG c a Liên Xô.



Trần Văn On (bìa ph i) trong m t l n h p m t cùng Phi đ i Quy t Th ng. nh: H.L C (ch p l i)

Trong nhóm hàng binh t i Đà N ng, Trung úy Trần Văn On t thái đ giác ng cách m ng. Đó là m t phi công A-37 đ c đ o bài b n M . Ngay trong đêm 19-4, Trần Văn On và m t s th lái v a ra trình di n b t tay ngay vào vi c s a ch a chi c máy bay A-37 mà ta thu đ c c Đà N ng. Đ n chi u ngày 20-4, chi c A-37 đã n máy và có th c t cánh. Ngày 21-4, Quân ch ng Phòng không-Không quân quy t đ nh ch n Trần Văn On cùng Nguy n Thành Trung hu n luy n m t s phi công v a t Hà N i vào lái A-37.

B c đ u các phi công lúng túng v i ki u máy bay hoàn toàn khác l . Tr c đây, h ch y u s d ng máy bay tiêm kích chi n đ u trên không đ đánh ch n. L n này nhi m v c a h là phi i s d ng thành th o nh ng “con chim s t” A-37 mà tr c đó còn là đ i th c a MiG trên b u tr i đ làm nhi m v oanh t c m c tiêu. Nh ng nút đ i u khi n b ng ti ng Anh trên chi c A-37 đ c thay b ng ti ng Vi t c t dán lên. Ch sau hai ngày hu n luy n, các phi công l n l t bay th thành công.

Trần ném bom chi n l c

Trần Văn On- Tên phi công huyền thoại bí mật

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

Trưa 27-4-1975, các phi công chuyển vào sân bay Phù Cát - Bình Định với nhiệm vụ hoàn toàn bí mật. Tại đây, phi đội chi đội đầu tiên thành lập lấy tên “Phi đội Quyết Thắng”, gồm các phi công Nguyễn Thành Trung, Tô Đ, Mai Xuân Văn, Hán Văn Quang và Trần Văn On. Phi đội nhận nhiệm vụ máy bay A-37, mang chi đội đầu tiên lập bom 500 kg, hai quả bom phá 250 kg và bốn thùng dầu phụ chuyển bay xa. Đúng 9 giờ 30 ngày 28-4-1975, các phi đội rời sân bay Phù Cát hướng sân bay Thành Sơn (Phan Rang) sau 1 giờ bay đã rút ngắn khoảng cách với Sài Gòn.

“Đến sân bay Thành Sơn chúng tôi nhận nhiệm vụ, mục tiêu công là khu vực đầu máy bay chi đội đầu, đường băng, kho bom đội của không quân Mỹ tại sân bay Tân Sơn Nhất. Phi đội ném bom chính xác vào mục tiêu, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho nhân dân và hai đoàn đội bị uç của ta trong tay ban quân sự bên đang tại David tại sân bay Tân Sơn Nhất. Nguyễn Thành Trung thay mặt phi đội hứa với Quân chủng sự chắc chắn nghiêm minh như, bảo đảm bí mật, bất ngờ, công kích mãnh liệt, chính xác, tuyệt đối an toàn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đội và nhân dân giao phó” - anh On kể lại.

Các phi đội theo luận tác chiến, phân công vị trí bay trong đội hình, tổ chức hiệp đồng, đặc biệt tình huống, cách xử trí. Đường bay đầu tiên là từ Thành Sơn hướng ra Vũng Tàu rồi vòng về Sài Gòn. “Trong quá trình bay, tất cả chúng tôi không được dùng bất kỳ đàm thoại lái đầu tiên trang bị sẵn trên máy bay mà phải dùng vô tuyến đội không được thêm bất cứ một từ đội bí mật” - anh On kể lại.



Trần Văn On và đồng đội là chi đội A-37 mô hình. Ảnh: H.L.C

Đúng 16 giờ 30 ngày 28-4-1975, Phi đội Quyết Thắng xuất kích. Để tránh tiêu hao nhiên liệu,

Trần Văn On- Tên phi công hèn phàm bình dị

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

Tên của máy bay khoảng 230 knot/giây (tên gọi là 370 km/giây, 1 knot = 1,6 km - PV). Để đi vào lòng máy bay có khoảng kích đây là tên máy bay để tránh radar địch.

Chỉ huy cho tên gọi, công phi công đã đến Tân Sơn Nhất mà địch không hay biết. Tên gọi máy bay quân sự, dân sự, ô tô, nhà kho hiện rõ phía dưới. Nguyễn Thành Trung phát lệnh tên công, công phi công là tên gọi tắt của nhà xưởng nhập vào khu vực máy bay quân sự, đường băng, kho xăng cất bom. Hoàn thành nhiệm vụ, công năm chiếc máy bay trở về sân bay Thành Sơn an toàn.

Phi công làm ruộng

Sau giờ phóng, Trần Văn On tiếp tục tham gia chiến đấu trong chiến tranh biên giới Tây Nam. “Tôi có ba lần oanh tạc ở Vai, mà đường cho bộ binh của ta chiến đấu” - anh On kể. Sau chiến tranh biên giới, anh xin ra quân, làm việc xã Vĩnh Hậu, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang, trở thành một nông dân thực thụ, tên gọi của con cù chăm sóc vợ con.

Cuộc sống khó khăn, vợ anh nghèo nghèo giáo viên, nhà cùng anh cày cấy công ruộng để nuôi sáu đứa con. Ngày ngày nông nhàn, anh On làm thuê để kiếm tiền. Hôm chúng tôi đến, vợ chồng anh On đang dắt bộ đội đi đàn heo nái. Anh On cho biết tên ruộng như xú anh đã chia ruộng phần cho người con trai ra riêng. Lâu nay, anh phải chăn nuôi thêm một đàn lợn cho các con ăn học. Ngay trước cửa gia đình đầu tiên, công nhân anh lao đao vì toàn bộ đàn gà bị tiêu hủy. Sau biến cố, vợ chồng anh chuyển sang nuôi heo. Giá cả thị trường lên xuống thất thường nên người nông dân chiến tranh năm nào vẫn kiên trì bám trụ.

Đến chúng tôi đi thăm căn nhà công nhân như xú, anh On khỏe, đây là thành quả lao động suốt mấy chục năm qua của vợ chồng anh, còn “tài sản” là những đứa trẻ bây giờ là các con. Sáu người con đều trưởng thành ngoan hiền, hiếu học và thường yêu nhau.

Mâm mê chiếc A-37 mô hình bằng nhôm như xú mà đường công việc làm kỹ niệm, anh On kể về

Trần Văn On- Tên phi công hèn phàm bình dị

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

quãng đường “đăng lính” của anh ngày xưa. Học xong tú tài, làm nghề dạy học viên năm 1968 bước anh dấn bước giữa các đơn vị không khí chiến đấu của súng ra trận. “Ngày tháng ngày quân ngũ, rồi 18 tháng đào tạo lái máy bay ở Mỹ, quay về Việt Nam trong màu áo quân lực Việt Nam Cộng hòa, tôi quá sợ hãi chán chường khi phải tham gia cuộc chiến và chỉ mong nó kết thúc!” - anh On tâm sự. Chúng tôi hỏi khi cảm lái chiếc A-37 tham gia ném bom sân bay Tân Sơn Nhất trong lúc Sài Gòn chưa được giải phóng, anh vội trí bay cuộc, anh có thể rời bỏ địa hình, anh có ý nghĩ quay về với quê cũ không. Anh trả lời rất nhanh “Không! Khi quyết định ra trình diện quân cách mạng và dấn bước nguy hiểm xin được tham gia chiến đấu là mong sẽ làm được một chút công việc phi nghĩa!”.

Huyền thoại của Chiến công Giải phóng miền Nam mà anh nhận vào đúng ngày 30-4-1975 được treo trang trọng giữa nhà, ghi: “Đúng chí Trần Văn On đã có thành tích xuất sắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu của công nhân Miền Bắc”. Đây là chứng cứ minh chứng anh là người lính quân giải phóng. Ngày sau hơn 36 năm với chiến tích oai hùng, từng tham gia trận ném bom lực lượng vào sân bay Tân Sơn Nhất và nhiều trận ném bom khác trên chiến trường biên giới Tây Nam, Trần Văn On vẫn chưa quên công nhận là công nhân chiến binh.

Và xin mời đọc lại "Trần Văn On Đánh Cuộc Cùng" của đvnh để biết rõ hơn về khả năng của bạn "giữa lửa" Việt Cộng:

TRẦN VĂN ON ĐÁNH CUỘC CÙNG

Ngày 13-6-96, hãng thông tin Reuter đánh đi một bản tin về Nguyễn Thành Trung, phi công A-37 của Không Lực VNCH đã lỵ máy bay xé kích dính Địch Lốp và hòng ng dòn hai chiếc A-37 khác đánh phá phi trường Tân Sơn Nhứt chi u ngày 24-4-75, ngày h p h i c a mi n Nam Việt Nam.

Bản tin cho biết, Nguyễn Thành Trung, phi công chiến đấu của KLVNCH được huấn luyện tại Hoa Kỳ từ năm 69 tới 72, là hoa tiêu trường phi công của Hàng Không Việt Cộng, năm 1995, đã lái chiếc Boeing 767 chở tên chính trị gia nhà nước Lê Đức Anh qua New York để ngày kỷ niệm 50 của Liên Hiệp Quốc. Trường lý luận của phòng văn của thông tin viên Reuter tại Tân Sơn Nhứt, Nguyễn Thành Trung kiêu hãnh nói, “Năm ngoái tôi bay trở lại Hoa Kỳ, đến New York để mang cờ của chúng tôi, mang huy hiệu và sơn cờ riêng của chúng tôi, đến thành phố Mỹ!” (Last year, I flew back to America, to New York, in this aircraft, with our logo, with our flag, to the American land, he says proudly - Reuter).

Nguyễn Thành Trung, tên Việt Cộng nằm vùng được đưa ra giải trong hàng ngũ chúng ta. Trung đã góp phần gây hoang mang, làm sụp đổ tinh thần chiến đấu của quân dân miền Nam, gián tiếp đẩy đưa, giết hại anh em đang đi trong các trại tù cộng sản để họ vinh thân, được Việt Cộng trường thành công lao phần nghề ch đó bằng đưa về hôm nay.

Cuộc oanh kích dính Địch Lốp và sau đó, phi trường Tân Sơn Nhứt chi u 28-4-75 của năm chiếc phi công A-37, đã được Việt Cộng tuyên dương như một chiến tích anh hùng. Hàng năm, đến ngày 30-4, báo chí của chúng ta như các đài truyền hình là “thành tích lịch sử” của Phi Địch Quyết Thắng do Nguyễn Thành Trung dẫn đầu với một phi công A-37 khác của Không Lực VNCH là Trần Văn On, cùng bốn người lái Việt Cộng TĐ, Mai Văn, Nguyễn Văn Lạc, Hán Văn Quang. On và Xanh là hai phi công VNCH, tù binh bị Việt Cộng bắt ở Đà Nẵng, ép buộc phải thi hành công tác huấn luyện cấp tốc cho người lái MIG Việt Cộng, đi theo Nguyễn Thành Trung bay vào đánh Saigon.

Bài tường thuật đăng trên tờ Lao Động công nhân Việt công xuất bản ngày 2-5-96 cho biệt Phi Đới Quyết Thắng do Nguyễn Thành Trung bay và trí sĩ mặt, và là chủ huy “Biên đội” (Phi đội), và là người dân đội. Bay số hai là Tô Đ (con trai giáo sư Tô Giây, Đội hực Tổng Hợp Hà Nội), hiện đeo quân hàm Đới tá Bộ Tham Mưu Không Quân Công nhân. Bay số ba là Nguyễn Văn Lạc, Phó chủ huy Biên đội. Số bản là Hán Văn Quang, hiện là Đới tá Sĩ trưởng Sĩ đoàn Không Quân công chúng. Máy bay số năm có hai người: Mai Văn, quê ở Diên Châu, Nghệ An (đã chết năm 1976) và Trung úy phi công “Nguyệt” Trần Văn On.

Bản gốc lá Việt công (Lạc, Đ, Quang, Văn) từ trước đến nay chủ quên với máy bay MIG-17 công Nga, chủ công biệt đội A-37 công M bảo vệ. Gốc lá Việt công vào Đà Nẵng từ ngày 22-4-75 đội hực lá A-37 công công trong vòng năm ngày. Nguyễn Văn Lạc cho biệt y chủ bay từ công ba chuyến trong năm ngày đó. Lạc nói, “Các bạn phi công đi u khi công công máy bay A-37 toàn là tiếng Anh, anh em chúng tôi nghe người dân ra tiếng Việt, rồi công giây dán đề lên tiếng Anh đội biệt mà x đến...”

Tổng Lực Không Quân Việt công thủ đó là Lê Văn Tri, Thiểu trưởng, đã công công giao nhiệm vụ cho bản Lạc. Y khỏe, “Sau chiến thắng trở về, đội công chí Đính Đ c Thiểu trưởng chúng tôi, nói rất vui, “Chúng mày rất giỏi. Lính tao chuyến lo xe ô-tô cũng phải mặt năm ngày, huống gì là máy bay công chúng mày... Gỏi, gỏi ỉm!”...”

Cái “gỏi ỉm” công bản gốc lá Việt công Tô Đ, Nguyễn Văn Lạc, Hán Văn Quang là cái gỏi... “nói phét”! Việt công từ số nói phét không biệt công là gì trong công ngành nghề, giai

Trần Văn On- Tên phi công huyền thoại

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

có lẽ nào của chúng. Tên thật của Không quân Việt cộng xuất thân từ gia đình xe đò Đình Đốc Thiến khen ngợi bạn Lê có “gia đình” chứ là thói quen “mèo khen mèo dài đuôi” của bạn “đỉnh cao trí tuệ” mà anh em từ cũ tới mới ai cũng biết. Việt cộng làm gì cũng tỏ cho là giỏi. Không thấy ai khen, chúng tôi vội tay khen chính mình, khen lú lo ngu ngốc không biết gì thì cái chuyện anh Thiến khen em Lê có gì là !

Đã biết rõ cái “gia đình” của những chiến sĩ “ngồi lái anh hùng” nhận hiệu Vi-Xi thế nào, bạn Lê đã cùng chúng tôi đi cùng chuyến bay “Trần Đánh Cuộc Cùng” của văn sĩ Hồ u Mai viết ca ngợi “anh hùng” Nguyễn Thành Trung và các đồng chí gia đình lái Vi-Xi của y mô tả cách trở trần vô duyên trong chuyến bay “Văn 1957-1982” do Tạp chí Văn nghệ Quân đội, số kỳ niệm lần thứ 25, xuất bản năm 82, đã thấy trình bày nói phét của Vi-Xi nó “siêu” đến chướng nào mà cảm thấy đau xót hơn cho việc số phận hiu đời của...

*

* *

Hồ u Mai mô tả “Trần Đánh Cuộc Cùng” bằng câu “Một ngày thật dài...”. Ý cho biết buổi sáng hôm đó còn có Gia Lâm, có anh đi công tác ngay bằng chiến đấu cơ IL-18. Đi ngắm không và mô tả giờ sau đáp phi trường Đà Nẵng. Hồ u Mai viết theo thói quen thu thập, dùng chữ “chúng tôi” nên người ta có thể hiểu ý chính là mô tả trong những tên gia đình lái Vi-Xi được đưa vào Nam làm cái “Mission Impossible” này và viết bài ngợi ca thu thập. IL-18 là phi công vận tải như C-47 của Không Quân miền Nam. Ý nói “lần này chúng tôi đi công tác ngắm không” - chắc là cho nhàn, để chuyện vẫn còn chờ chờ chiền lập hình “hia” được của miền Nam “phần vinh gia đình”. Có lẽ bạn ý không mang theo camera để đánh răng, khăn mặt hay cơm nếp muối và ngâm làm chi cho nhàn. Hồ u Mai chắc ăn, không cần biết chuyện đàn anh Không Văn Tuyết ngày xưa... tay

Trần Văn On- Tên phi công huyền thoại

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

đôi không chỉ n v i máy bay “Con Ma” (Phantom) hay “Th n S m” (Thunderbolt) c a đ qu c M xâ m l c. Anh hùng Kh ng Văn Tuy t bay phi c MIG đem theo c m n m mu i v ng, m t m n c v i và c cái đ i u c y lên tr i, t t máy phâ ph n m gác chân ch ngũ mai ph c trong mây, đ i t sáng t i chi u cho kh i t n xãng, khi th y phi c M t i là m máy nhào xu ng b n h cái m t...!

B n gi c lái Vi-Xi h cánh xu ng phi tr ng Đà N ng sau m t gi bay. Sân bay Đà N ng “r ng và dài hun hút” đ c H u Mai mô t là “siêu c p”, h n g p b i phi tr ng Gia Lâm c a mi n B c anh hùng. Cái phi tr ng Gia Lâm c a n c Vi t Nam Dân Ch C ng Hòa Đ c L p T Do H nh Phúc, theo l i c u Trác “Thu c Lào” phi công C-130 k t l i, đã t ng bay ch cán b , b đ i Vi-Xi t B c vào Nam công tác và ch đ th ph g m c k m gai, tôn g và... gh đá công viên t Nam ra B c; sau còn đ c tr ng đ ng d y bay và d y Đ a hu n cho b n gi c lái Vi t c ng tr c khi “th y” b cho đi tù c i t o. H i v t bi n qua M , c u Trác đã k l i v i k hèn này r ng:

- Phi tr ng Gia Lâm v ng nh nghĩa đ a b hoang, c tranh m c c đ u ng i... T đ p xu ng, th y b đ i l i t t ng đoàn vác li m vào c t c tranh r i g ng gánh đi ra... Sau đó l i m t b y dân chúng kéo vào m t nh ng đám tranh còn sót l i! Phi tr ng này cũng nh phi tr ng B ch Mai không có đài Ki m soát Không L u. M i l n có máy bay ngo i qu c đ n, chúng nó m n m t th ng Air Traffic Control ng i Nh t nói ti ng Anh vào h ng đ n cho phi c đ p ho c c t cánh xong r i v .

Nên chi nhìn th y phi tr ng “siêu c p” Đà N ng, b n pilot Vi t c ng c ngh t m t ra. H u Mai cho bi t, “Ngay sau khi đ p xu ng Đà N ng, có đ ng chí Tham M u tr ng đ ng đ i bên chi c A-37 s n màu v n v n, hình thù đ đ i, gi ng nh m t con thú r ng ch a thu n hóa”. Đan anh ra l nh cho các đn em t p bu ng máy ngay, “ch có t ba đ n năm ngày chu n b ”.

Màn tiếp tành “ba đ̣n năm ngày” này qū là chuȳn phong th̄n. Nh̄ng ai không làm đ̄c ch̄ Vi-Xi cái gì mà làm không đ̄c? Không làm đ̄c b̄ng chân tay, trí óc, các con làm b̄ng... m̄m! H̄u Mai vīt, “N̄u tr̄c đây có ai nói nh̄ v̄y thì đó là nói đùa. Trong chīn tranh, nh̄ng l̄n chuȳn lōi máy bay ḡp gặp nh̄t cũng ph̄i m̄t ba tháng. Không th̄ đùa v̄i máy bay. ̄ trên không, không có đ̄u kīn đ̄ rút kinh nghīm cho nh̄ng sai l̄m...”

Nói v̄y cho n̄i b̄t cái kh̄ năng th̄n thánh c̄a con nḡi i c̄ng s̄n “siêu c̄p” và đ̄ b̄n Nḡy nghe mà s̄ ch̄i. Câu nói trên là áp đ̄ng cho vīc chuȳn lōi phi c̄ c̄ng s̄n th̄i đ̄y, mà cũng c̄n t̄i ba tháng là t̄i thīu. V̄y mà các “đ̄nh cao trí tū” ch̄ c̄n t̄ ba t̄i năm ngày, nghe phát rét. H̄ng h̄ b̄n gīc lái Vi-Xi tīng Anh tīng U không bīt m̄t m̄u, ngoài ba tīng “ōn tù t̄i”...! H̄u Mai vīt, “M̄i feet b̄ng bao nhiêu đ̄n v̄ đo l̄ng c̄a ta nh̄? Làm th̄ nào hīu đ̄c h̄t nh̄ng tīng Anh trong būng lái đ̄ kh̄i ph̄i nh̄ các công-t̄c, các đ̄ng h̄ b̄ng v̄ trí c̄a chúng?...”

Cái này ph̄i h̄i c̄u Trác Thūc Lào, t̄ nhà văn KQ Trác Vũ. C̄u Trác Thūc Lào m̄t l̄n ch̄u không n̄i nh̄ng qū... ngu c̄a l̄u gīc lái con cháu lão H̄, đã būt mīng ch̄i th̄, xém b̄ m̄t cái ch̄ đ̄i mũ vì l̄ “h̄n”, l̄ coi th̄ng các đ̄ng đ̄nh cao trí tū. C̄u Trác k̄:

- Phi công Vīt c̄ng, chúng nó t̄ng qua Nga h̄c bay MIG. Nhīu đ̄a ̄ Nga đ̄n 6, 7 năm mà khi v̄ n̄c v̄n đ̄ch bīt nói tīng Nga La T̄ m̄i t̄u! B̄n chúng nó đi h̄c, có thông đ̄ch viên đi kèm theo đ̄ theo dõi, kīm soát... Trong l̄p th̄y đ̄y gì, k̄ b̄ th̄y, chúng không c̄n nghe vì khi v̄ phòng có th̄ng thông đ̄ch l̄i... T̄ b̄ công đ̄ch t̄t c̄ sách k̄ thūt tīng Anh ra tīng Vīt, đ̄y chúng nó hoàn toàn b̄ng tīng Vīt. Th̄ mà mình đ̄c, chúng không hīu. Đánh v̄n đi đánh v̄n l̄i t̄ng ch̄ nh̄ đ̄y tr̄ con i-t̄-rít, chúng nó v̄n không bīt vīt ra làm sao. T̄ l̄p đi l̄p l̄i, b̄n chúng v̄n nḡ ra nh̄ chúa tàu nghe kèn, m̄t đ̄n đ̄n trông phát gīn... M̄t l̄n, nh̄n không đ̄c, t̄ būt mīng ch̄i th̄, “ĐM, sao các anh ăn gì mà ngu quá v̄y?” Mình quen m̄m nh̄ tr̄c đây đùa r̄n v̄i b̄n bè... Chúng nó s̄ng s̄ h̄i t̄i làm t̄ xanh m̄t.

Khèn này hỏi đó nghe cậu tớ ng cậu Trác bồi bác Vi-Xi, không tin nổi, nghĩ rằng cậu phá ra để tớ chuôi. Lẽ gì cái gì ng Không Quân, bọn bè gặp nhau, đúng tên số là tha hồ để u hót vung vít, hỏi thóc khó hiểu ng... nên bèn hỏi để u mọt câu:

- Thế hỏi? Thì ra chúng nó là bọn ngu cậu lũ. Nghe ng “ngu” mà chúng nó bay MIG, dám chơi “dog fight” tay đôi với pilot Mỹ? Cậu Trác nói vậy thì chúng tôi biết vậy...

“Dog fight” có nghĩa là “không chiến”, là vác máy bay uỳnh lên trên mây, giết nhau trên trời. Cậu Trác Thuộc Lào để cậu coi là mọt pilot với tôi hiện nay nhốt nòng Không quân, thốt thà nhốt để m. Nghe khèn này nói câu móc lò, cậu chuôi cỏi cỏi, phô hai hàm răng để y nhá thuộc Lào, kể tiếp:

- Để ng vậy tớ ng chúng nó bay MIG thốt để y hỏi? Mình làm hỏi. Mày cậu Mỹ để ng mình mọt cậu m, số quố cậu chế cỏi nên nhốt liết thốt phi công pilot Vi-Xi là ghê gớm để tăng giá trị cậu mình và để khốt mang tiếp ng ngốt nhốt bốt nọt ranh con. Chúng nó có đi Nga thốt, hỏi cậu tôi sáu, bảy năm lên. Nghe chúng chốt lo buôn lên “quố n bò” đem với nòng bán kiếm lên, bay với bng mọt gì. Toàn là bọn con ông cháu cha hay thành phố n chặn trâu gánh nòng có thành tích để u tranh giai cấp tích cậu, để u cha, tớ m, dò la hàng xóm, để cậu phong làm “anh hùng”, cho đi hỏi lính nhng chốt nghĩa đâu mà hỏi?... Các cậu không chiến với phi công Mỹ để u do pilot Bắc Hàn hay Trung ng lính. Pilot Vi-Xi để cậu cho đi theo, nhốt u để a thú thốt với tớ chốt là... “thốt vọt n”! Ngoài Bắc chúng gốt bng danh tớ rọt kêu, là “tháp tùng tớ”!

“Ngốt lính” kiêm nhà văn Hồ Mai, hôm để u tiên khi tớ Bắc vô Nam tay không (cậu m bó rau), mô tớ rằng bọn y đem đó lo cóc ng nghề gì để cậu. Phần vì cậu p trên giao phó cho nhốt m với hỏi bay A-37 chốt trong vài ngày – với số các cậu – “sốt đá làm thành cậu m” tớ ng để đi dốt, chốt bay bng lo ng quố ng là tan nát để huê ngay. Cậu tớ oán, lý do mọt ng thốt hai là do...

không khí. Mùi máy lạ nh và vì cái n m mát d y êm quá, các c u ng không quen... “Không khí h i ng t ng t. Ch c là còn ph i m t th i gian m i quen đ c v i cái mùi nhân t o c a máy đi u hòa nhi t đ . M t mùi hăng h c, n ng n ng. Mùi gì v y?... Ngoài kia, thành ph đang t a m t vùng ánh sáng xanh trong lên b u tr i đêm, ch c còn nhi u th chúng tôi còn ph i l l m!”

Đúng dz y! Các con s còn th y nhi u th “a” h n n a mi n Nam . Cái mùi đó là mùi “hăm-b-g” c a đ qu c, khi đã quen r i, các con s ghi n và khi ghi n t i đ n ng là các con s ch t không k p ngáp đ y. M t ng , suy nghĩ đ n g n phát ho ng, H u Mai d p t ái “đ nh cao trí tu ”, ao c c, “Giá có m y anh nhân viên lái cũ c a Ng y g n đây đ yêu c u h ghi i cho nh ng hàng ch Anh trong bu ng lái thì hay quá. M i t i tr c khi ng say s in luôn nó vào trí nh ...”

M ki p, khi t nh h c còn cóc vô, h c theo l i “ng say” thì h c v i hành th chó nào đ c? Mà ch có t ba t i năm ngày đ bay cho đ c chi c A-37. Ng y chúng nó tr c khi h c lái, ph i t i Lackland tr i ít nh t vài tháng h c Anh ng . H u Mai sau đó k r ng y và đ ng b n đ c hai “nhân viên lái” m i đ c l a ch n t tr i t p trung v kèm cho các c u h c Anh vẫn và h c bay. “C hai đ u g y nhóm. Ng i cao đ râu tên là Xanh, ng i Qu ng Bình, theo gia đình di c vào Nam năm 1954. Ng i th p nh là On, quê Gò Công. C hai ng i đ u ng c nhiên khi th y chúng tôi không h i đ n v n đ c b n, không h i v cách x trí trong tr ng h p máy móc h ng hóc, mà h i ngay vào công-t c đi u khi n nh ng đ ng h bay...”

Cái này ph i xét l i . “Nh ng v n đ c b n” nghĩa là c n đi u khi n phi c , là nh ng nút b m, nút b t đ m máy, đ ch nh đ ng c , đ đi u khi n bánh đáp, góc đ ng cánh lái đuôi, vv... các con không c n h i t i thì bay cái c gì? Các con mu n ch ng t ta đã ránh ngh , đầu c n bi t t i vài ba cái l t , hay h i nh ng cái “c b n” s quê x v i b n gi c lái Ng y? B n gi c lái Ng y, phi công ph n l c A-37 b các con khi d , chê là “g y nhóm”, đầu ph i vì mi n Nam đói kh , thi u dinh d ng? Mà vì h m i đ c móc t trong “tù c ng s n” ra đ y!

Cậu Trác Thuộc Lào kể chuyện hồi đó trong chuyến bay chèo đò thả phao ra Bắc, có một thành công đi tá Không quân Việt t công đi theo, đòi lên phòng lái ngồi ghế copil thay thành công an “bỏ o v” như thành công l. Trên chuyến bay, trời êm , cậu Trác lên cabin ghi n, móc cái đi u c y ra, rít một bi thuộc Lào. Đang phê phê khoái t thì anh đi tá Không quân Nhân dân tò mò hỏi chàng gi c lái mi n Nam :

- Cái chuyến h này là chuyến h gì, có một chút cánh tay?

- D, nó là cái chuyến h “ây-đi-ép” (ADF), dùng để bay phi c khi trời x u không thấy đường, t đi m này t i v trí khác. Có nó một i l y đúng h chuyến c, không sợ phi c mất hướng, bay l c...

ADF là “Automatic Directional Finding”. Tên Đi tá Vi-Xi nhìn cậu Trác Thuộc Lào vui v nghi h c k c c:

- Anh nói thật ch? Đ ngh anh gi i thích thêm cho tôi đ c đ thông. Tôi không hiểu sao l i có thể chuyến h gì l như vậy?

Cậu Trác nhà ta cũng nhìn tên Đi tá b ng v nghi h c k c c không kém:

- Phi c có ba cái chuyến h phi c căn b n là chuyến h ch cao đ , v n t c và chuyến h ch h chuyến, hay la bàn. ADF là chuyến h tìm hướng khác, dùng t n s đài phát tuyền c đ nh d i đ t.

Khi thấy thợ máy cha Đợi tá hời, tôi tưởng nó muốn nói, muốn khoe sát trình độ và khả năng của mình, nên tôi im lặng không nói. Nhưng sau thấy nó có vẻ không biết hết ông . Nó đưa tay sờ sờ cái đồng hồ, trầm ngâm nghĩ ngợi rồi hỏi a, “Anh nói biết hết đồng hồ này lấy lấy để đúng đồng hồ à?”. Nó bỏ tay ra, lúc bấy giờ tôi mới tin là nó không biết hết! Tôi cho phi công vòng trái vòng phải, nhào lên chúi xuống, quẹo trái quẹo phải, tăng giảm cao độ lung tung xong mới đem về bình phi, lấy cao độ cũ và chèn mũi phi công bay theo đúng đồng hồ cũ của đồng hồ ADF. Thấy Đợi tá ngồi bên ghế vertigo, mặt cười thản nhiên. Mãi nó mới hoàn hồn, tôi mới nói:

- Hi vọng đừng thất vọng...! Đúng là Mọi có khác!

Pilot C-130 Trác Thuộc Lào sau đó mới cảm thấy tự nhiên, thấy hân hoan vì mình “nhàn” hơn anh Đợi tá Vi-Xi nhieu – phi tài bay và kiên nhẫn phi hành. Trác Thuộc Lào tôi hôm đó mới biết rõ:

- Mọi miền Nam đau quá. Chúng nó ngu hơn chó chó tài giỏi gì. Chúng chỉ giỏi là bốp và nói phét! Trình độ mặt thợ Đợi tá, khả năng và kiên nhẫn không bằng mặt Thiệu úy của mình. Tôi có hỏi nó, ngoài Bên phi công của các ông không có đồng hồ gì ng như ADF của chúng tôi, làm sao mà bay tốt như này tôi như kia khi thời tiết xấu hay bay đêm đêm c?

Xin bà con Không Quân lắng nghe câu chuyện của cựu Đợi tá Không quân Hà Nội rất đáng đồng tiền bát gạo như thế này:

Trần Văn On- Tên phi công hèn phàm bình dị

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

- Ngoài Bắc chúng tôi đi t khoát không bay đêm. Chúng tôi có kh u hi u “T Đi, T Đ n, T V”. Nghĩa là khi nhìn th y rõ đ đ ng đ t làng m c bên đ đ i thì ng đ i lái c vi c t mình bay theo con đ đ ng lúc đi và khi v cũng bay theo đ đ ng cũ mà v , v a an toàn mà v a không c n có ng đ i đ đ i đ t đ u hành ch đ o đ đ ng bay nh các anh!

- Hèn chi, c u Trác nói, có l n t đ cho m t th ng gi c lái Vi-Xi lái t Hà n i đi Tuyên Quang. Nó bay nh th ng say r u, bay r t th p đ đ i mây và c lò dò bay theo đ đ ng l . Bu i chi u, theo l i đ n, b n gi r đ i ph i tr v Hà n i, t ra m máy... Đang loay hoay check máy thì ba th ng Vi-Xi xách súng AK chĩa vào t quát t t máy đi xu ng...

Lúc đó tr i m a lâm râm. Th ng cán b x p xòng x ng s h i Trác:

- Đi đâu? Ai cho anh m máy?

Trác phân bua:

- Cán b b o b n r đ i v mà?

- Không v . Tr i m a. l i đây t i nay.

- Nh ng m a nh ... M a phòn bay đâu có sao?

Y tr n m t nhìn Trác:

- Anh không biết bay trong máy bay nguy hiểm sao? Tôi nói cho cậu hôm nay!

Khả năng của cậu Đợi tá Không quân ngành bay Việt công là như thế. Họu Mai công bố công việc, y không giấu gì thiều, nhưng khả năng chiến đấu cũng công khá hơn đàn anh Đợi tá với tôi tít ló với khu vực hiều “tôi đi, tôi đến, tôi về” làm té ngã bà con Không Quân Ngộ ý, thoét nghe tít công phi công đét công trạng báo hét công ô-tô-pai-lét “hiền đét”, tét nét máy, tét công cánh, tét bình phi, tét tìm ló ý đét công về căn công, tét hét cánh, tét ló m công mò đi đét xăng, và tét di chuyển vào bãi đét u...!

Đêm đét tiên không ngộ. Đêm sau báo tét lo vì đã có hai anh giét lái Ngộ ý tên Xanh và On đét nét giúp nhưng cũng khó ngộ vì cái mùi “hăm-bét-gét” của đét quét nó ám tét nhét quá tét tét tét. Họu Mai thuét tét rét ng, Xanh và On đã rét tét rét hét chúng tét, “Chúng em muét đét nghét các anh cho đi theo trong tét đánh đét công không? Chúng em sét không phét lòng tin công của các anh...” Mét kiét p, toàn dân Không Quân chúng ta có ai tin đét công không, cái giét ng “đét u đét” sét mùi Vi-Xi nghe hèn không tét đét công. Pilot Không Lét công Việt Nam Công Hòa làm gì có thói quen xét ng hô “anh, em” với công p trên và công p trên “mày, tao” với công p đét nhét anh tét ng ló xe Đét Đét Thiét n công của quân đét Vi-Xi? Nhét các công mét tét tí. Việt gì thì Việt nhét công cũng phét i gét n với sét thét tét ngét i ta mét i tin. Đem bôi bác đét chét kiét u đét chét làm cho đét chét nó công i!

Sau đó Họu Mai tét công thuét đét nét két hoét chét dùng phi công A-37 công VNCH đét tét công báo tét ngét phi tét công Tân Sét n Nhét nhét mét gây chét n đét công tâm lý và hoang mang quét chúng, đét y nhanh đét di tét công của M. Y nói đét n nhét ng mét i lo, công tét tăng phét n nghiêm tét công cho phi về “Biên đét i không có máy bay tiêm kích đi kèm đét báo về. Nét u két đét chét phát hiét n máy bay ló tét phía Bắc bay xuét ng, chét công chét chúng sét dùng báo n F-5 đét ngăn chét n...” Và “Làm thét nào đét ló tét qua mét ng ló i ra-đa tét i tân công của đét chét trên suét tét chét công đét công dài tét nét i máy bay công tét cánh đét n Tân Sét n Nhét t? Lét n này ló i không có đài đét n đét công, chúng tét đét u chét của thuét công đét a hình, làm sao bay đét n đét công mét công tiêu?”

Hồ u Mai còn nói đến nguy hiểm thì tiệt, mà a bắt ngó và kêu ra nào hỡi thàng cao xít phòng không của cả hai phía nhằm bấn vì không biết phe nào. Y kêu ra một lô nhặng trố ngó nhặng sau đó kết luận, “Mới trông ngó i đến đợc lờn lờn t giúi quyít (?)”.

Vai trò của Nguyễn Thành Trung bày giở mớ i đợc nói đến, “Đợc chí Nguyễn Thành Trung bỏ o đợm sớ đợa toàn Biên đợi đến mợc tiêu. Anh là ngợi i của ta hoặt đợng trong hàng ngũ Không Quân Ngợy, mớ i tợ bên kia chỉn tợ n trợ vợ sau khi đã trút hai trái bom xuống dinh Đợc Lợp. Ta sớ cợ tránh các trợ n đợa cao xít của ta và của đợch đợc chợng nào hay chợng y... Chúng tôi sớ cợ giáng cho kẻ đợch mợt đờn thợ t bợ t ngợ...”

Nguyễn Thành Trung đến đợu Biên đợi tợi mợc tiêu, vớ i On đợc tham gia trợ n đánh. Trung là kẻ đã tích cợc đóng góp ý kiợn vào kẻ hoặt đánh Tân Sơn Nhợt bợi tên phi công phợn quợc này nợm vùng, nợm rợt rõ tình hình và đợa hình cùng các yợu tợ quan trợng khác. Chúng dùng phi cợ A-37 phát xuợ tợ phi trợng “siêu cợp” Phan Rang, sân bay Thành Sợn. Theo kẻ hoặt, Trung sớ xuợng đợu tiên “cợ t” bợn lợn bợn trái bom thành mợt vợ t dài làm chuợn cho nhợng máy bay sau oanh kích.

Dù có khợ năng siêu vớ t “tợ đi, tợ đến, tợ vợ” nhợng bợn giợc lái Vi-Xi cũng thợp phợn vợ t vợ tợ Phan Rang bay vào vì... trợi mợa! Đợchợng tợ trợi mợa nguy hiểm đến đợ phi công Ngợy cũng teo bu-di cho đợ mợt mợt bợu cua, Hồ u Mai vớ t, “Sau này, đợng chí Nguyễn Thành Trung nói lợi vớ i chúng tôi, trên đợng bay có lúc anh nợy sinh ra ý nghĩ đợa Biên đợi quay trợ vợ vì thợy thợi tiệt quá xợu.” Y mô tợ cợ nhợng rợn, khi chỉ cợ A-37 đến đợu của Nguyễn Thành Trung chui vào mây, các anh con giợc lái Vi-Xi tí nợa thì... xón đái, thợn kinh căng thợng, bợi nhợ anh Đợi tá Vi-Xi đã nói, “Ngoài Bợc trợi mợa, chúng tôi không bay!”

Cũng may công nhân mà anh họ và các công nhân bé tí xíu nên chúng ta đẩy ba mớ giấy đồng hồ bình không tặc Vi-Xi đã bay ra vùng trời sáng rỡ ... “Chúng tôi đã ra khỏi mây. Không phải mất nhiều công tìm kiếm, tôi nhìn thấy máy bay của Biên đội trở lại...”

Hú vía. Vợ thoát nạn là các con tôi yên tâm nói phét ngay. Họ Mai, có lẽ là tên gì của lái Mai Vợ đồng vị t này, “Chúng tôi nhìn xuống mặt đất. Phía trước không xa, hai dãy nhà thấp cao thấp nhô nôm đợc theo mặt trời đồng. Đúng là mặt trời trên. Bà Rạ đây rồi! Ngồi bình công thấy như nhóm họ. Đồng bào đi tôi rớt đồng trên mặt đồng. Đồng nhiên như đồng đám ngồi đồng đợc y v ra, tóa sang hai bên đồng và bình chợc quang họ đi. Chúng tôi hiểu ngay... Đồng bào đồng nhợm chúng tôi là như đồng máy bay t Saigon đợc oanh tợc. Lòng chúng tôi se tôi vợ ý nghĩ có hàng ngàn công mặt đang ném vợ phía mình như đồng cái nhìn căm ghét và sợ hãi...”

Nhợc công tử. Saigon đợc họ đồng Nam công Bà Rạ, phi công các công bay tợc họ đồng Bợc xuống, đồng bào “tợc đồng nhợm” thợc quái nào đợc? Đoàn ngồi xuôi Nam đợc chợc các công đợc y, sợ các công đợc y, căm ghét các công đợc y. Không Quân miền Nam, trong chiến tranh, đôi khi xợc ra chợc “ném chuợc t vợ đợc”, đồng bào có thợc lâm vào công nhợc tên bay đợc nợc nhợc công con sợ thợc ít như đồng không ai thù ghét Không Quân bình thù ghét cái bình đi đợc đâu là đem tang tóc điều linh đợc đó như lũ cha con đồng chí công các công. Vợ chợc sợ đồng mớ đồng ngàn ngồi họ tôi Tợc Mợc Thân 68 đợc Huợc mớ đồng khi đồng đồng bào đợc mợc đợc p lên nhau mà chợc y, gây nên thợc mợc đồng “Đợc tôi Lợc Kinh Hoàng” họ mùa hè đợc tôi 72 và công di tợc “Con Đợc đồng Máu” tợc Pleiku vợ Tuy Hòa tháng 3, năm 1975...

Trần Văn On- Tên phi công huyền thoại

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

Hu Mai lòng thông cảm chi tiết “Trần Đánh Cuộc i Cùng” vào Tân Sơn Nhứt với đầy đủ tính chất lý giải gay cấn và đầy phết lác kiêu Vũ m ăn không nói có cớ c kẻ trộm trộm và nham nhảm, ba xỏ o không thể tả. Chúng họ bay hành quân để kích Tân Sơn Nhứt “hoàn toàn bí mật và bất ngờ” nhưng lại dùng tên sự kiện quân của Không Quân VNCH để nói chuyện với nhau và nghe được c “mật giả ng thốt thanh, mật giả ng nói bợ ng tiếng Bợ c”:

- Số Bợ n đi đâu thế kia? Sao lại thế kia? Nhỡ y dù đi ch?

Trái tim chúng tôi thốt lại. Có lẽ nào chúng a kẻp làm nhiệm vụ mà mật ngợ i trong chúng tôi đã phỉ i nhỡ y dù? Nhưng nhìn nhau, viên thợ y để năm chiếc A-37 trên mặt đất ng bay n đợ nh.

Cái giợ ng Bợ c ban này thét to:

- Cháy rồi...! Số Bợ n nhỡ y dù đi!

Nhìn lại hai tên đợ ch (?), chúng tôi chột hi u ra. Mật chiếc AD-6 đang bùng cháy. Chiếc nó trúng đợ n của bợ đợ i ta tợ i nó tợ i oanh kích, cợ lê vợ đợ n đây, nhưng nó vợ n không thoát. Tên lái chiếc AD-6 này không nhỡ y dù. Chiếc máy bay lao xuống đợ t...

Bợ khợ. Cợ nhợ trong xi-nê-ma! Phợ i có nhưng chi tiết gay cấn y mợ i nợ i bợ t chiợ n công vĩ đợ i của bợ n Hu Mai. Rợ i cợ nh đánh phá Tân Sơn Nhứt cũng đợ c mô tả y hợ t cợ nh nhưng ngợ i hùng trong phim “Bla Bla Black Ship” vợ a bay bợ bom, bợ n cà nông, vợ a cợ i vui vợ ra cái đợ u ngon lành dợ cợ m. Nguyợ n Thành Trung đánh trợ c, bom không ra, làm vòng tiợ p. Đợ i đợ i phó Tợ Đợ theo sau Trung, nhợ m hangar A-37 nhưng bom rợ i mợ nó sát chiếc C-130 vợ a hợ cánh đợ tuợ t luợ t bên này bãi đợ u Whiskey Five (W-5). Rợ i Đợ i đợ i trợ ng Lợ c thợ bợ n trái nhưng lợng ngợng chợ rợ i có hai. Sau đó là Vợ ng và On, nhợ m vào hangar A-37 nhưng đợ u trợ t lợ t!

Hùng Mai viết, “Nhưng việc trên đã diễn ra hết sức nhanh chóng.” Chúng ta hãy đọc tiếp những dòng văn dưới đây để xét giá trị toàn bộ bài viết “Trần Đánh Cuộc Cùng”...

Đến lúc đó mọi người nghe thấy tên trực thăng bay bên đầu kêu lên:

- Tân Sơn Nhất bị pháo kích...!

Một tên khác, nghe giọng nói có vẻ là một tên chủ huy, lập luận:

- Tân Sơn Nhất bị pháo kích! Rồi họ nói tiếp – A-37 của Phi Đoàn nào, xin cho biết tên?

Giữa lúc đó, Biên đội trực thăng đã lao xuống sân bay làm thành hai. Nhưng rồi thấy anh kéo lên, tiếp tục vòng. Nhưng trái bom vẫn chưa chĩa ra.

Một giọng nói khác bằng tiếng Anh, chắc là của một tên Mỹ, lập luận câu hỏi của viên sĩ quan trực thăng đó:

- A-37 của Phi đoàn nào?

Giọng nói có vẻ hách dịch của tên Mỹ đã làm cho Đội đi phó TĐ Đới nóng. Anh quát to:

- Phi đoàn A-Mê-Ri-Ca đây!

Mà kiếp, thà không nghe tiếng c. Đang bay trên trời, trong phòng lái kín mít, lo bom, nhòm bìn mìn tiêu mà có “thiên lý như”, nghe tiếng c “tiếng tên tróc sân bay bắt đầu kêu lên...” thì qu là con đ c a T Thiên Đ i Thánh! Rồi đang t m t th ng “ng i lái” m i vài hôm tr c không biết n i “m i feet là bao nhiêu đ n v đo l ng c a ta” và “làm th nào hi u đ c h t nh ng ti ng Anh trong buồng lái...” v y mà hôm sau đã nghe rành r t “gi ng m t tên M”, hi u đ c nó nói gì và tên M còn biết “l p l i”, d ch ngay t i ch ra ti ng Anh câu h i c a viên sĩ quan Vi t, m i ly k ! Tên gi c lái T Đ còn biết u di n màn Tarzan n i gi n, quát to lên cho th ng M s vãi đá! Ghê thi t..!

H u Mai sau đó, đ c th , c ng thêm:

Bây gi t sân bay m i vang lên nh ng ti ng ho ng h t:

- B n A-37 ném bom Tân Sơn Nh t... Đ ngh các máy bay hãy tránh xa!

Cái v “nghe th y tên tróc sân bay” đ n trên có th t m hi u là đ ng s nghe trên t n s hành quân c a b n Ng y cũng đ c đi. Nh ng vi c “t sân bay b y gi m i vang lên nh ng ti ng ho ng h t” thì đúng là... “bu-si t”! Không Quân Mi n Nam đâu có l i nói l ch s ki u Vi-Xi “đ ngh”? Ng i mi n Nam nói “yêu c u tránh xa” ch trong tr ng h p b n xúc xích đó, làm quái gì có m c “đ ngh tránh xa”?

Văn nô Hieu Mai viết vát thò diên cho Biên đội trưởng Nguyễn Thành Trung và bọn thò gòn bom mà bom không nhò (có thò lính cò a ta bò ép buò c trang bò bom đò n cho Vi-Xi đã cò tình chò i đò u?)... “Chiò c máy bay cò a Biên đội trưởng đã giò n dò lao xuò ng lòn thò ba. Lòn này, bòn trái bom cò a anh cùng rò i mò t lúc. Mò t đám cháy mò i bùng lên tò i khu vò c tò p trung máy bay tiêm kích F-5...” Xò o ke! Tân Sĩ n Nhò t làm chó gì có khu vò c nào tò p trung F-5?

Tò đò u đò n cuò i toàn nói phét. Nói phét lò liò u trưởng tròn và bò t chò p sò hò p lý cò a sò kiò n. Cò u văn nô liên tò c nói phét vò i mò c đích đáng bóng thành tích vò i nhò ng chi tiò t chò có thò đánh lò a đò c bòn lãnh đò o già nua ngò ngò n cò a các cò u, đánh lò a đám dân miò n Bò c đã đò c hò Hò làm cho ngu tò năm 1954... Còn đò i vò i nhân dân miò n Nam, nhò t là vò i “bòn giò c lái Ngò y”, thì chò tò làm trò cò i rò tiò n nhò cái phét vĩ đò i trong bài “Tròn Đánh Cuò i Cùng”, khi Hò u Mai viết vò chuyò n bay trò vò cò a đám không tò c Vi-Xi.

Tò Đò gòn hò t xăng khi vò gòn căn cò xuò t phát nhò ng y biò u diò n màn “ngò i hùng” cò i lòn ng không chò u đò c. Y không báo cáo sò p hò t xăng, không chuò n bò nhò y dù và quyò t đò nh khi hò t xăng sò dùng “tò c đò thò a” đò chiò c A-37 tò t máy, thành máy lòn n, đáp êm ru bà rù cho thiên hò sò chò i. Y hò c bay A-37 trong vòng tò ba tò i năm ngày, khoe chò mò i bay thò có mò t lòn n là ra tròn!

Vò cò n xăng chò là bò a đò t, tò o nò i lo sò cho có vò hò i hò p bà con chò i thôi. Đò ng chí Đò i đò i phó đã nhìn thò y phi trò ng! Nguyễn Thành Trung bay sau cùng, nhò c “sò Hai” Tò Đò nhò bò t đèn đáp trò c khi hò cánh.

Đò ng chí Đò i đò i phó nhìn nhò ng núm nút trò c mò t mình. Anh không tìm thò y công-tò c

Trần Văn On- Tên phi công hèn phàm bình dị

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

đèn pha ở đâu. Nhưng không sao, trời tuy gần tối, nhưng anh vẫn cảm thấy thoải mái đây thật lắm vì anh vẫn còn nhìn thấy đường băng. Anh thở bả o, mình chắc còn gì sao cho mình đường tác thật chính xác. Chiếc máy bay chỉ ở hướng đường băng hướng đến đường cao. Đài chỉ huy sân bay đã đường ý cho Đường hướng cánh trực tiếp.

- Số Hai bắt đèn pha! Biên đội trực tiếp nghe nhận mệnh lệnh này vì trực tiếp đường chỉ Đường đội phó quên.

- Rồi! Đường đáp gần.

Anh không trực tiếp Biên đội trực tiếp đường đường c nhận ở hướng vì đang phải ở hướng toàn bộ tình hình vào vị trí tiếp đất.

Hai bánh xe phía trước đã chạm mặt đường băng. Thế là xong. Chiếc máy bay theo đường tiếp đất tiếp tục hướng về cuối sân. Nó nằm ở hướng không chạm xuống đất khi nhận cảm anh này. Anh không biết đường của mình đã hướng tới lúc nào. Có thể là khi máy bay chạm tiếp đất và anh đã hướng cánh hướng tiếp đất thẳng a...

Đường gì tiếp bao nhiêu năm sống trong xã hội ở vị trí miền Bắc chắc chắn số tin lắm, phức lắm, vì dân trí đường đường Bác và Đường đường y đường phải tin nhưng gì Bác và Đường đường mu dân nghe và tin. Nhưng trước đây phải nghe và tin máy bay Miền Nam y làm hướng gi y và dân quân miền Bắc l y sào tre... tho c phi c “Con Ma, Thiên S m” r t nh sung r ng ch ng h n.

Nhưng cái bản nhân dân ngoan cảm miền Nam thì phải xét lại. Nhất là bản giới lái Ng y thì dù ngu si cách mạng bắt cảm phi khi đường sáng tác “Trần Đánh Cuộc Cùng” của Hồ u Mai trong tuyển tập Văn 1957-1982 của Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội Việt Cộng. Trong đó,

Trận Văn On- Tên phi công hèn phẫn bĩ

Tác Giả: Đào Vũ Anh Hùng

Thứ Năm, 05 Tháng 5 Năm 2011 19:38

những “ngồi lái anh hùng” mang nhãn hiệu Vi-Xi đã húc Anh văn và húc bay phẫn nhúc chí n đ u A-37 trong vòng năm ngày, có đ a ch bay th có m t phùa là bay vung vít, đánh đ m vung vít, nói tiếng Anh vung vít. C b y bay h h i t i lúc s p c n xăng (chúng g i là đ u) cũng cóc bi t. Không bi t c t i cái công-t c b t đèn pha n m ch nào và đáp mò, đáp không đèn m t phi tr ng nh và xa l , khi phi c đã t t máy và đáp nh đ !

C u Pilot Trác Thu c Lào nghe chuy n ch c i kinh kh nh ra cái đ i u “Bi t r i, kh m, nói mãi!”... H u Mai k t lu n r t dzui th này:

- M i ng i c i m lên. Khi tr n đánh đã hoàn thành, khó khăn đã qua r i, thì nh ng chuy n nh v y lúc này đ u có th tr thành chuy n vui...

Đúng nh dz y. Dzui d s . Cũng may H u Mai, có l là tên gi c lái Vi-Xi Mai V ng đã “hy sinh”, ng m c t trong tr n đánh nhau v i th ng đàn anh Trung Qu c, b m y m x m du kích T u phù c m sào tre th c r t, ch t lẫn cù đèo, n u không, b y gi đ c gi còn đ c th ng th c nhi u sáng tác dzui h n n a. Nh chuy n “ngồi lái anh hùng” Hi p Sĩ Mù c a đ ng c p Vi-Xi đáp phi tr ng Ngã Năm Chu ng Chó ch ng h n – và đáp không đèn. Th t đáng ti c!